

**Điều 2.** Đối tượng nộp, quản lý và sử dụng phí qua phà Hậu Giang được áp dụng theo quy định tại Thông tư Liên Bộ số 62/TT-LB ngày 23 tháng 7 năm 1993 của liên Bộ Tài chính và Bộ Giao thông vận tải về việc hướng dẫn việc tổ chức thu và quản lý, sử dụng tiền cước qua phà, cầu phao.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

*Thứ trưởng*

**Trương Chí Trung**

**BỘ THƯƠNG MẠI**

**THÔNG TƯ số 10/2004/TT-BTM**  
ngày 27/12/2004 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 91/2003/QĐ-TTg ngày 09/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ về áp dụng hạn ngạch thuế quan đối với hàng nhập khẩu tại Việt Nam cho năm 2005.

*Căn cứ Nghị định số 57/1998/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 1998 của Chính*

*phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, gia công và đại lý mua bán hàng hóa với nước ngoài;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2001/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2001 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/1998/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 1998 của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 46/2001/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2001 - 2005;*

*Căn cứ Quyết định số 91/2003/QĐ-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về áp dụng hạn ngạch thuế quan đối với hàng nhập khẩu tại Việt Nam;*

*Sau khi trao đổi ý kiến với Bộ Tài chính, Bộ Công nghiệp và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thương mại hướng dẫn thực hiện Quyết định số 91/2003/QĐ-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ cho năm 2005 như sau:*

## I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Áp dụng hạn ngạch thuế quan năm 2005 đối với 07 mặt hàng: thuốc lá nguyên liệu, muối, bông, sữa nguyên liệu cô đặc, sữa nguyên liệu chưa cô đặc, ngô hạt và trứng gia cầm theo các chi tiết như sau:

Số thứ tự	Mã số HS	Mô tả hàng hóa	Số lượng cho năm 2005
1	0401	Sữa nguyên liệu, chưa cô đặc	Cấp theo nhu cầu
2	0402	Sữa nguyên liệu, cô đặc	Cấp theo nhu cầu
3	0407	Trứng gia cầm	Cấp theo nhu cầu
4	1005	Ngô hạt	Cấp theo nhu cầu
5	2401	Thuốc lá nguyên liệu	29.774 tấn
6	2501	Muối	200.000 tấn
7	5201, 5202, 5203	Bông	Cấp theo nhu cầu

2. Mô tả hàng hóa và mã 8 số đối với sữa nguyên liệu, chưa cô đặc và sữa nguyên liệu, cô đặc được chi tiết hóa theo Danh mục hàng hóa để áp dụng hạn ngạch thuế quan ban hành kèm theo Quyết định số 36/2004/QĐ-BTC ngày 15 tháng 4 năm 2004 của Bộ Tài chính.

## II. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC PHÂN GIAO HẠN NGẠCH THUẾ QUAN

Bộ Thương mại cấp giấy phép nhập khẩu cho các thương nhân đủ điều kiện nhập khẩu hàng hóa thuộc danh mục hạn ngạch thuế quan, cụ thể như sau:

### 1. Thuốc lá nguyên liệu:

Thương nhân có giấy phép sản xuất thuốc lá điếu do Bộ Công nghiệp cấp và có nhu cầu sử dụng cho sản xuất thuốc lá điếu một tỷ lệ nhất định thuốc lá nguyên liệu nhập khẩu phù hợp với quy định về kế hoạch nhập khẩu hàng năm của Bộ Công nghiệp.

Tổng công ty ngành hàng là đầu mối nhận hạn ngạch cho các công ty thành viên.

### 2. Muối:

Thương nhân có nhu cầu sử dụng muối trong sản xuất phù hợp với quy định của Bộ quản lý chuyên ngành.

Tổng công ty ngành hàng là đầu mối nhận hạn ngạch cho các công ty thành viên.

### 3. Bông:

Thương nhân có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với ngành nghề phù hợp có nhu cầu nhập khẩu bông.

Tổng công ty ngành hàng là đầu mối nhận hạn ngạch cho các công ty thành viên.

4. Sữa nguyên liệu cô đặc, sữa nguyên liệu chưa cô đặc, ngô hạt và trứng gia cầm:

Thương nhân có giấy chứng nhận đăng



ký kinh doanh với ngành nghề phù hợp có nhu cầu nhập khẩu các mặt hàng trên.

### III. PHÂN GIAO HẠN NGẠCH THUẾ QUAN

1. Căn cứ lượng hạn ngạch thuế quan năm 2005 (đối với các mặt hàng có quy định lượng hạn ngạch là muối và thuốc lá nguyên liệu) và trên cơ sở cân đối kết quả nhập khẩu và nhu cầu đăng ký hạn ngạch thuế quan của các thương nhân, Bộ Thương mại sẽ xem xét cấp giấy phép nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan cho các thương nhân thuộc đối tượng nêu tại Phần II của Thông tư này.

2. Mặt hàng cấp theo nhu cầu có thể sẽ được quy định số lượng hạn ngạch cho thời kỳ tiếp theo. Bộ Thương mại công bố lượng hạn ngạch (nếu có), ít nhất 3 tháng trước khi áp dụng, tại văn bản riêng sau khi trao đổi với các Bộ, ngành hữu quan. Nguyên tắc xác định lượng hạn ngạch thuế quan là dựa trên cơ sở cân đối giữa nhu cầu sử dụng nguyên liệu và năng lực sản xuất trong nước.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thương nhân xuất trình giấy phép nhập khẩu hàng hóa theo hạn ngạch thuế quan của Bộ Thương mại hoặc cơ quan được Bộ Thương mại ủy quyền với Hải quan cửa khẩu khi làm thủ tục nhập

khẩu và số lượng hàng hóa nhập khẩu trong giấy phép được hưởng mức thuế nhập khẩu trong hạn ngạch thuế quan.

2. Cuối mỗi quý thương nhân báo cáo tình hình nhập khẩu về Bộ Thương mại (theo Biểu mẫu 2 kèm theo Thông tư này).

Trước ngày 30 tháng 9 năm 2005, thương nhân có báo cáo (thay cho báo cáo quý III) gửi về Bộ Thương mại đánh giá khả năng nhập khẩu cả năm đó, đề nghị điều chỉnh tăng, giảm hạn ngạch được cấp hoặc báo cáo số lượng hàng hóa không có khả năng nhập khẩu để Bộ Thương mại phân giao cho thương nhân khác.

3. Thương nhân được Bộ Thương mại cấp giấy phép nhập khẩu có thể ủy thác cho thương nhân khác nhập khẩu theo quy định hiện hành. Nghiêm cấm việc mua bán, chuyển nhượng hạn ngạch thuế quan.

4. Thương nhân đủ điều kiện nhập khẩu mặt hàng chịu sự quản lý của hạn ngạch thuế quan theo quy định tại Mục I Thông tư này nếu chưa có hạn ngạch của Bộ Thương mại hoặc đã nhập hết số lượng trong hạn ngạch vẫn được nhập khẩu theo nhu cầu, không phải xin giấy phép tại Bộ Thương mại nhưng phải chịu mức thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan theo quy định của Bộ Tài chính.

5. Thương nhân đủ điều kiện nhập khẩu mặt hàng áp dụng hạn ngạch thuế

063376  
Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com  
LawSoft

quan theo quy định tại Phần II Thông tư này có nhu cầu xin bổ sung hoặc xin cấp mới hạn ngạch nhập khẩu nguyên liệu để phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu gửi đơn đăng ký hạn ngạch thuế quan về Bộ Thương mại để được xem xét cấp giấy phép nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan. Đơn đăng ký hạn ngạch thuế quan phải có xác nhận của Bộ quản lý chuyên ngành (đối với muối và thuốc lá nguyên liệu) về nhu cầu nhập khẩu phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu.

#### **6. Đăng ký hạn ngạch thuế quan cho năm 2006:**

Trước ngày 30 tháng 10 năm 2005, thương nhân có nhu cầu nhập khẩu các mặt hàng trên gửi đơn đăng ký hạn ngạch thuế quan cho năm 2006 về Bộ Thương mại theo Biểu mẫu 1 kèm theo Thông tư này.

7. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Thông tư số 09/2003/TT-BTM ngày 15 tháng 12 năm 2003 của Bộ Thương mại hướng dẫn thực hiện Quyết định số 91/2003/QĐ-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về áp dụng hạn ngạch thuế quan đối với hàng nhập khẩu tại Việt Nam cho năm 2004.

Các biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư này có thể được in từ trang web của Bộ Thương mại tại địa chỉ [www.mot.gov.vn/](http://www.mot.gov.vn/).

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

*Thủ trưởng*

**Phan Thế Ruệ**

**Biểu mẫu 1**

(kèm theo Thông tư số 10/2004/TT-BTM ngày 27/12/2004  
của Bộ Thương mại).

**ĐƠN ĐĂNG KÝ HẠN NGẠCH THUẾ QUAN NĂM 2006**

Tên thương nhân (ghi rõ tên tiếng Việt đầy đủ và cả tên viết tắt):

1. Điện thoại:

Fax:

2. E.Mail:

3. Địa chỉ giao dịch:

4. Địa chỉ cơ sở sản xuất chính:

5. Giấy đăng ký kinh doanh số:

Cấp ngày:

6. Mã số doanh nghiệp XNK (Mã số Hải quan):

7. Tổng số lao động:

8. Sản phẩm có sử dụng mặt hàng HNTQ như nguyên liệu đầu vào:

9. Công suất sản xuất thực tế/Công suất thiết kế:

10. Nhu cầu sử dụng mặt hàng HNTQ cho sản xuất (công suất thực tế/công suất thiết kế):

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số Công văn:

....., ngày..... tháng..... năm.....

V/v đơn đăng ký

HNTQNK mặt hàng:.....

**Kính gửi: Bộ Thương mại**

Căn cứ Thông tư số 10/2004/TT-BTM ngày 27/12/2004 của Bộ Thương mại, Công ty báo cáo tình hình nhập khẩu mặt hàng..... trong thời kỳ..... và đăng ký HNTQ năm..... như sau:



Mô tả hàng hóa (HS)	Thông tin chi tiết	Năm 2005		Đăng ký HNTQ năm 2006
		Kết quả nhập khẩu 3 quý	Ước thực hiện nhập khẩu năm 2005	
Ví dụ: Thuốc lá nguyên liệu (HS 2401)	- Lượng (tấn)			
	- Trị giá (nghìn USD)			
	- Xuất xứ			

Doanh nghiệp cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đề nghị Bộ Thương mại cấp giấy phép nhập khẩu theo HNTQ năm 2006 cho mặt hàng nêu trên với số lượng là:.....

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

*Ghi chú:*

Trường hợp có điều chỉnh HNTQ trong năm 2005 thì đề nghị nêu rõ.

**Biểu mẫu 2**

(kèm theo Thông tư số 10/2004/TT-BTM ngày 27/12/2004  
của Bộ Thương mại).

**BÁO CÁO QUÝ, NĂM VÀ ĐĂNG KÝ ĐIỀU CHỈNH  
HẠN NGẠCH THUẾ QUAN**

Tên thương nhân (ghi rõ tên tiếng Việt đầy đủ và cả tên viết tắt):

1. Điện thoại:

Fax:

2. E.Mail:

3. Địa chỉ giao dịch:

4. Địa chỉ cơ sở sản xuất chính:

5. Giấy đăng ký kinh doanh số:

Cấp ngày:

6. Mã số doanh nghiệp XNK (Mã số Hải quan):

7. Tổng số lao động:

8. Sản phẩm có sử dụng mặt hàng HNTQ như nguyên liệu đầu vào:

9. Công suất sản xuất thực tế/Công suất thiết kế:

10. Nhu cầu sử dụng mặt hàng HNTQ cho sản xuất (công suất thực tế/công suất thiết kế).

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số Công văn:

....., ngày..... tháng..... năm.....

V/v báo cáo quý, năm và

xin điều chỉnh HNTQNK mặt hàng:.....

**Kính gửi: Bộ Thương mại**

Căn cứ Thông tư số 10/2004/TT-BTM ngày 27/12/2004 của Bộ Thương mại, Công ty báo cáo tình hình thực hiện hạn ngạch thuế quan năm..... (tới thời điểm báo cáo) như sau:

Mô tả hàng hóa (HS)	Thông tin chi tiết	HNTQ do Bộ Thương mại cấp	Kết quả thực hiện HNTQ*				Đăng ký điều chỉnh HNTQ (tăng hoặc giảm hạn ngạch)
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	
Ví dụ: Thuốc lá nguyên liệu (HS 2401)	- Lượng (tấn)						
	- Trị giá (nghìn USD)						
	- Xuất xứ						

*Ghi chú:*\* Các quý đã thực hiện ghi số lượng và trị giá nhập khẩu trong từng quý (tính theo ngày mở tờ khai hải quan), quý tiếp theo quý báo cáo để trống hoặc ghi số ước thực hiện.

Doanh nghiệp cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đề nghị Bộ Thương mại điều chỉnh HNTQ cho mặt hàng nêu trên như sau..... (nếu có nhu cầu cần ghi rõ lý do).

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**

(Ký tên và đóng dấu)